TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1710/2018/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 20 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 1523/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2018 về "Tranh chấp ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị N, sinh năm 1980

Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng S, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Đường H, Phường K, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Trọng S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Trọng S thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 107, Quyển số 1/2008 do Ủy ban nhân dân Phường K, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02 tháng 6 năm 2009 hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Nguyễn Trọng H, sinh ngày 20/3/2010 và cháu Nguyễn Trọng Q, sinh ngày 06/8/2014 cho chị Lê Thị N trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Trọng S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung là cháu Nguyễn Trọng H và Nguyễn Trọng Q là 4.000.000 đồng/tháng (cấp dưỡng nuôi mỗi trẻ là 2.000.000 đồng/tháng) cho đến khi con chung đến tuổi trưởng thành, thời gian thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 12/2018; Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Anh Nguyễn Trọng S có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trường hợp anh Nguyễn Trọng S lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị Lê Thị N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Nguyễn Trọng S.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày chị Lê Thị N có đơn thi hành án, nếu anh Nguyễn Trọng S chưa trả số tiền nêu trên thì hàng tháng anh Nguyễn Trọng S còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về chia tài sản chung và nợ chung khi ly hôn: Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Trọng S không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng do chị Lê Thị N tự nguyện chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị Lê Thị N đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0001434 ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Chị Lê Thị N được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp. Án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng anh Nguyễn Trọng S phải chịu.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Q.Gò Vấp;
- Chi cục THA DS Q.Gò Vấp;
- UBND Phường K, Quận G;
- Lưu: VP, hồ sơ (Thoa).

THẨM PHÁN

Đặng Thị Tám